|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT**

*(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm 2022)*

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):*** | **Lập trình Web** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **Web Programming** |
| ***- Mã số học phần*** | **CNTT1188** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Kiến thức chuyên sâu** |
| ***- Số tín chỉ*** | **3 tín chỉ** (45 giờ tín chỉ; 50 phút/giờ) |
| ***+ Số tiết lý thuyết*** | **30** |
| ***+ Số tiết thảo luận/thực hành***  ***+ Số tiết tự học*** | **15**  ***90*** |
| ***- Các học phần tiên quyết:*** | **CNTT1116** |

**2. THÔNG TIN BỘ MÔN QUẢN LÝ VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY**

Bộ môn quản lý: **Bộ môn Công nghệ thông tin**

Địa chỉ: Phòng **1310 Nhà A1, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân**

Giảng viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ThS. Cao Thị Thu Hương | 0912916316 | huongct@neu.edu.vn |
| TS. Phạm Xuân Lâm | 0937638683 | lampx@neu.edu.vn |

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Học phần này cung cấp cho sinh viên một số khái niệm về Website; một số mô hình kiến trúc Web; cách thức để thiết kế, xây dựng và triển khai một website. Hướng dẫn lập trình để xây dựng một website thương mại điện tử với ngôn ngữ với các ngôn ngữ lập trình phổ biến hiện nay như C#, Java, Javascript, Python hoặc PHP.

Học phần cũng nhằm rèn luyện kỹ năng tư duy, khả năng tự tìm hiểu các kiến thức, và công nghệ liên quan đến với các ngôn ngữ lập trình phổ biến hiện nay để xây dựng một website bằng cách làm việc độc lập cũng như theo nhóm. Sinh viên sẽ được chia nhóm để tìm hiểu sâu các công nghệ, từ đó có thể trình bày, thuyết trình cá nhân hoặc theo nhóm các giải pháp để xây dựng một website thương mại điện tử.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình:**

[1] Hồ Văn Lâm (2016) Lập trình ứng dụng Web, Nhà xuất bản Xây Dựng.

[2]. Randy Connolly (2009) Core Internet Application Development with ASP.NET 2.0, *Chapter 1, 2*

[3] Web 2.0 Architectures James Governor, Dion Hinchcliffe, Duane Nickul, 2009, *Chapter 1, 2*

**Tài liệu khác:**

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mô tả**  **mục tiêu học phần** | **CĐR (PLO) của CTĐT** | **Mức độ** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | Học phần cung cấp cho người học các khái niệm về Website; một số mô hình kiến trúc Web; cách thức để thiết kế, xây dựng và triển khai một website. Hướng dẫn lập trình để xây dựng một website thương mại điện tử với ngôn ngữ với các ngôn ngữ lập trình phổ biến hiện nay như C#, Java, Javascript, hoặc PHP (hoặc tương đương)... | PLO 1.4.4 | 4 |
| G2 | Học phần rèn kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề và các kỹ năng thực hành tốt các kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết các bài toán về thiết kế và triển khai web trong thực tế. | PLO 2.1.1, PLO 2.1.2, PLO 2.2.1, PLO 2.2.2B | 4U, 4U, 4U, 4U |
| G3 | Học phần góp phần phát triển khả năng tự làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, hiểu đúng đắn về trách nhiệm thực thi công việc và đạo đức nghề nghiệp. | PLO 3.1.1, PLO 3.1.2, PLO 3.2.3 | 4, 4, 4 |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1. Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

| **Mục tiêu** | **CLOs** | **Mô tả CLOs** | **Mức độ đạt được** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | CLO1.1 | Hiểu được các khái niệm về web, tổng quan các công nghệ Web, cách thức một website thực thi, một số kiến trúc dịch vụ web. Hiểu được các bước để thiết kế website bao gồm thiết kế kiến trúc, thiết kế giao diện, thiết kế cơ sở dữ liệu. Hiểu được các vấn đề bảo mât website và các công nghệ web mới | 3 |
| CLO1.2 | Ứng dụng được các kỹ thuật lập trình và xây dựng website sử dụng một trong các ngôn ngữ lập trình C#, Java, hoặc PHP, với hệ quản trị cơ sở dữ liệu Sql Server hoặc tương đương để xây dựng được một website thương mại | 4 |
| CLO1.3 | Ứng dụng các kỹ thuật kiểm thử, đánh giá chất lượng, hiệu năng của phần mềm cũng như lập trình giao diện để xây dựng một ứng dụng hoàn chỉnh. | 4 |
| G2 | CLO2.1 | Có kỹ năng tìm kiếm, thu thập, tổng hợp, phân tích, trình bày để giải quyết các bài toán liên quan đến lập trình Web | 4 |
| CLO2.2 | Có kỹ năng phối hợp để giải quyết bài tập nhóm, đảm bảo hoàn thành công việc của nhóm đúng tiến độ. | 4 |
| CLO2.3 | Có kỹ năng sử dụng các công cụ để tối ưu mã lệnh và giảm thời gian lập trình. | 4 |
| G3 | CLO3.1 | Có khả năng tự học tập, tự tìm hiểu tài liệu liên quan đến lập trình Web để hoàn thành các bài tập được giao. | 4 |
| CLO3.2 | Có ý thức tổ chức kỷ luật lớp học, tuân thủ các nội quy lớp học, có tinh thần hợp tác và trách nhiệm cá nhân đối với các hoạt động được giao. | 4 |
| CLO3.3 | Hiểu đúng đắn về trách nhiệm trong thực thi công việc, có đạo đức nghề nghiệp trong các công việc liên quan đến lập trình Web. | 4 |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.1. Đánh giá học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **CLOs** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[4]** | **[6]** |
| Chuyên cần | CLO1.x  CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2 | 10% |
| Đánh giá quá trình | CLO1.x  CLO2.x  CLO3.x | 40% |
| Đánh giá cuối kỳ | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1 | 50% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**Bảng 8.1. Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung giảng dạy** | **CLOs** | **Công cụ  đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[4]** | **[6]** |
| 1 | **Làm quen, giới thiệu học phần, logic của học phần và vai trò, vị trí của học phần trong CTĐT** |  | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 2 | **Chương 1. Tổng quan Website**   1. Một số khái niệm 2. Tổng quan các Công nghệ Web 3. Giới thiệu cách thức hoạt động của website 4. Một số kiến trúc dịch vụ web | CLO1.1  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| 3 | **Chương 2. Thiết kế và triển khai Website**  2.1. Thiết kế website  2.2. Triển khai website | CLO1.1  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 4 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.1. Cú pháp lập trình căn bản với [NNLT] | CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 5 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.2. Căn bản lập trình hướng đối tượng với [NNLT] | CLO1.2  CLO2.x  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 6 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.3. Lập trình với các điều khiển cơ bản | CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 7 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.4. Lập trình kết nối cơ sở dữ liệu | CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 8 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.5. Lập trình với các control điều khiển danh sách | CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 9 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.6. Thiết kế website thương mại điện tử | CLO1.2  CLO1.3  CLO2.x  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 10 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.6. Thiết kế website thương mại điện tử | CLO1.x  CLO2.x  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 11 | **Chương 3. Lập trình Website**  3.6. Thiết kế website thương mại điện tử | CLO1.x  CLO2.x  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Bài tập áp dụng |
| 12 | **Chương 4. Các vấn đê vê bảo mật và công nghệ mới**   1. Các vấn đề về bảo mật hệ thống Web 2. Các xu hướng công nghệ web mới | CLO1.1  CLO2.1  CLO3.1 | Mức độ tham gia  Mức độ tương tác  Chất lượng câu trả lời |
| **Bài kiểm tra giữa kỳ (20%)** | CLO1.x  CLO2.1  CLO3.1 | Đề kiểm tra lập trình trên máy |
| 13 | **Trình bày bài tập nhóm** | CLO1.x  CLO2.2  CLO3.2  CLO3.3 | Phiếu đánh giá các tiêu chí:  (i) Nội dung  (ii) Hình thức  (iii) Thời gian trình bày  (iv) Mức độ hợp tác |
| 14 | **Trình bày bài tập nhóm** | CLO1.x  CLO2.2  CLO3.2  CLO3.3 | Phiếu đánh giá các tiêu chí: (i) Nội dung  (ii) Hình thức  (iii) Thời gian trình bày  (iv) Mức độ hợp tác |
| 15 | **Nộp bài bài tập nhóm (20%)**  **Hệ thống lại nội dung môn học** | CLO1.x  CLO2.x  CLO3.x | Phiếu đánh giá các tiêu chí: (i) Nội dung  (ii) Hình thức  (iii) Thời gian nộp  (iv) Đánh giá lẫn nhau |
| - | **Bài thi cuối kỳ** | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO3.1 | Lập trình trên máy |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về điều kiện thi kết thúc học phần**

* Sinh viên được tham dự thi cuối kỳ/thi kết thúc học phần (50%) nếu có điểm chuyên cần (10%) đạt mức 5 điểm trở lên (thang 10).

**9.2. Quy định về tham dự lớp học**

* Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. Mỗi buổi vắng mặt sẽ bị trừ 1 điểm đánh giá quá trình. Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
* Sinh viên sẽ được cộng điểm cho mỗi lần phát biểu xây dựng bài, có thể bù đắp cho điểm chuyên cần, điểm kiểm tra.

**9.3. Quy định về hành vi lớp học**

* Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
* Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
* Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
* Không được làm việc riêng trong giờ học. Tuyệt đối không được sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin, truyền thông vào việc riêng trong giờ học.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN**  **TS. Phạm Xuân Lâm** | **TRƯỞNG KHOA/VIỆN**  **TS. Nguyễn Trung Tuấn** | **HIỆU TRƯỞNG**  **PGS.TS. Phạm Hồng Chương** |